

MỘT SỐ QUY ĐỊNH MỚI VỀ BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP

HỒNG NHUNG

Nhằm đáp ứng tình hình thực tiễn và đảm bảo sự phù hợp các quy định pháp luật về bảo hiểm thất nghiệp (BHTN) và các quy định khác có liên quan, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã ban hành Thông tư 15/2023/TT-BLĐTBXH sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư 28/2015/TT-BLĐTBXH hướng dẫn thực hiện Điều 52 Luật Việc làm và một số điều của Nghị định 28/2015/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Việc làm về BHTN (**Thông tư 15**). Thông tư 15 có hiệu lực từ ngày 15/02/2024, trong đó tập trung điều chỉnh một số quy định liên quan đến BHTN như sau:

Thứ nhất, sửa đổi, bổ sung các trường hợp được bảo lưu thời gian đóng BHTN. Theo đó, bên cạnh việc kế thừa các trường hợp về bảo lưu thời gian đóng BHTN đã được quy định tại Thông tư 28/2015/TT-BLĐTBXH như người lao động (**NLĐ**) không đến nhận tiền trợ cấp thất nghiệp, NLĐ bị hủy quyết định hưởng trợ cấp thất nghiệp, hoặc bị chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp khi đang hưởng trợ cấp, Thông tư 15 đã có một số điều chỉnh như sau:

(i) Sửa đổi trường hợp bảo lưu thời gian đóng BHTN khi NLĐ có tháng đóng chưa được giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp. Theo Thông tư 15, NLĐ có thời gian đóng BHTN trên 36 tháng đến đủ 144 tháng thì thời gian đóng chưa được giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp sẽ được bảo lưu. Nếu thời gian đóng BHTN trên 144 tháng thì thời gian chưa được giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp không được bảo lưu. Như vậy, đối với trường hợp này, Thông tư 15 đã đặt thêm giới hạn thời gian đóng BHTN tối đa (144 tháng) thay vì chỉ quy định thời gian đóng BHTN tối thiểu (36 tháng) như trước đây.

(ii) Bổ sung trường hợp bảo lưu thời gian đóng BHTN khi NLĐ được cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận bổ sung thời gian đóng BHTN sau khi chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp, cụ thể:

- NLĐ có thời gian đóng BHTN từ 36 tháng trở lên làm căn cứ để giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp: Thời gian đóng BHTN được cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận bổ sung sẽ được bảo lưu để làm cơ sở tính hưởng BHTN khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định;
- NLĐ có thời gian đóng BHTN dưới 36 tháng làm

căn cứ để giải quyết hưởng trợ cấp thất nghiệp: Thời gian đóng BHTN được cơ quan bảo hiểm xã hội xác nhận bổ sung được bảo lưu bằng (=) Số tháng đóng BHTN đã xét hưởng trợ cấp thất nghiệp cộng (+) Số tháng đóng BHTN xác nhận bổ sung trừ (-) Số tháng đóng BHTN tương ứng với số tháng đã nhận tiền trợ cấp thất nghiệp trừ (-) Số tháng đóng BHTN tương ứng số tháng bị tạm dừng hưởng trợ cấp thất nghiệp.

Thứ hai, sửa đổi, bổ sung quy định về thông báo tìm kiếm việc làm. Thông tư 15 có một số thay đổi đáng lưu ý về nghĩa vụ thông báo tìm kiếm việc làm của NLĐ trong thời gian hưởng trợ cấp thất nghiệp như sau:

(i) Mở rộng các trường hợp NLĐ đang hưởng trợ cấp thất nghiệp không phải trực tiếp thông báo hằng tháng, bao gồm: Nam từ đủ 60 tuổi trở lên, nữ từ đủ 55 tuổi trở lên; Nghỉ hưởng chế độ thai sản có xác nhận của cơ sở y tế có thẩm quyền; Thực hiện hợp đồng lao động xác định thời hạn dưới 03 tháng... Đây là các đối tượng NLĐ không phải thông báo hằng tháng về việc tìm kiếm việc làm theo quy định trước đây.

(ii) Bổ sung trách nhiệm của NLĐ. Theo đó, mặc dù không phải trực tiếp thông báo hằng tháng về việc tìm kiếm việc làm, tuy nhiên NLĐ phải thông tin cho trung tâm dịch vụ việc làm thông qua điện thoại, thư điện tử, fax,... về lý do không phải trực tiếp đến thông báo và trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày cuối cùng của hạn thông báo hằng tháng về việc tìm kiếm việc làm theo quy định.



Một số bình luận và khuyến nghị

Thông tư 15 được kỳ vọng sẽ góp phần hoàn thiện hơn các quy định hiện hành về BHTN và hỗ trợ NLĐ trong việc tiếp cận các chính sách hỗ trợ. Các cá nhân, tổ chức cần nhanh chóng cập nhật các quy định của Thông tư 15 để kịp thời áp dụng và tuân thủ quy định pháp luật, hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. Cũng cần lưu ý rằng các Mẫu giấy tờ là thành phần hồ sơ thực hiện thủ tục hành chính đã được tiếp nhận trước ngày Thông tư 15 có hiệu lực mà chưa giải quyết xong thì tiếp tục được thực hiện theo quy định tại Thông tư 28/2015/TT-BLĐTBXH.